

MẪU SỐ 03

Văn bản thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp của nước ngoài

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT/BTP-BNG-TANDTC ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Tòa án nhân dân tối cao quy định trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../

....., ngày..... tháng..... năm....⁽²⁾

V/v kết quả thực hiện ủy thác tư
pháp của nước ngoài

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trả lời Công văn số... **(3)** ngày..... tháng..... năm.... của Bộ Tư pháp về việc ủy thác tư pháp về dân sự của nước ngoài

1. Tên cơ quan được ủy thác tư pháp Địa chỉ:	(4)
2. Tên cơ quan ủy thác tư pháp: Địa chỉ: (nếu có) Số điện thoại: (nếu có) Email: (nếu có)	(5)
3. Người có liên quan trực tiếp đến ủy thác tư pháp Cá nhân (Họ tên, Giới tính, Quốc tịch, Địa chỉ nơi cư trú hoặc nơi làm việc) Cơ quan, tổ chức (Tên đầy đủ; Địa chỉ/Văn phòng trụ sở chính)	(6)
4. Ủy thác tư pháp đã được thực hiện	(7)
5. Ủy thác tư pháp không thể thực hiện được vì lý do sau đây	(8)
6. Phụ lục - Giấy tờ trả lại - Văn bản chứng minh việc tổng đạt - Văn bản khác	(9)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, VP.

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN

GIẢI QUYẾT VỤ VIỆC⁽¹⁰⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn thực hiện Mẫu số 03

⁽¹⁾ Tên cơ quan có thẩm quyền thực hiện ủy thác tư pháp của nước ngoài.

Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

⁽²⁾ Địa điểm, thời gian lập văn bản

⁽³⁾ Số, ký hiệu, ngày tháng công văn của Bộ Tư pháp đề nghị thực hiện ủy thác tư pháp của nước ngoài

⁽⁴⁾ Tên, địa chỉ cơ quan có thẩm quyền thực hiện ủy thác tư pháp của nước ngoài

⁽⁵⁾ Tên, địa chỉ cơ quan ủy thác tư pháp của nước ngoài.

Ví dụ: Tòa án gia đình Seoul, Hàn Quốc

⁽⁶⁾ Họ tên, địa chỉ của đương sự được ủy thác tư pháp

⁽⁷⁾ Nêu rõ: ngày tháng năm thực hiện ủy thác tư pháp, địa điểm thực hiện ủy thác và phương thức thực hiện ủy thác.

Phương thức thực hiện ủy thác tư pháp, nêu rõ phương thức đã thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thi hành án dân sự hoặc phương thức thực hiện đặc biệt theo đề nghị của cơ quan ủy thác tư pháp nước ngoài.

Ví dụ: tổng đạt trực tiếp cho đương sự; niêm yết công khai...

Trường hợp tổng đạt giấy tờ mà giấy tờ gửi qua người thân của đương sự là cá nhân hoặc người chuyên nhận văn bản (văn thư) của đương sự là cơ quan, tổ chức thì cần xác định rõ tên đầy đủ, số chứng minh thư hoặc số hộ chiếu, số điện thoại, ngày tháng năm sinh (nếu có) của người trực tiếp nhận giấy tờ và quan hệ với đương sự (cha, mẹ, anh chị em, người lao động...).

⁽⁸⁾ Nêu rõ lý do không thể thực hiện được ủy thác, ví dụ: địa chỉ không chính xác; đương sự đã chuyển đi nơi khác không xác minh được địa chỉ cư trú hiện tại...

⁽⁹⁾ Liệt kê danh mục các tài liệu gửi kèm văn bản thông báo, ví dụ: biên bản giao nhận văn bản; biên bản xác minh; biên bản lấy lời khai....

⁽¹⁰⁾ Người được giao thực hiện ủy thác tư pháp của nước ngoài ký tên, đóng dấu của cơ quan có thẩm quyền thực hiện ủy thác tư pháp.

Nguồn: Thông tư liên tịch 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC